

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH
CERTIFICATE OF VERIFICATION

Số (N^o): Q326A023500
(KLDL26000753.02)

1. Tên đối tượng:
Object **CÂN KỸ THUẬT**
TECHNICAL BALANCES
2. Nơi sản xuất:
Manufacturer **OHAUS** Năm/ Year: Không
Unknown
3. Kiểu:
Type **PX3202/E** Số/ Serial No.: C524169322
Mã QL/ Tag No.:
4. Đặc tính kỹ thuật đo lường:
Specifications + Mức cân lớn nhất / *Max capacity*: 3200 g
+ Mức cân nhỏ nhất / *Min capacity*: 0,5 g
+ Giá trị độ chia nhỏ nhất / *Division*: 0,01 g
+ Giá trị phân độ kiểm / *Verification interval*: 0,1 g
+ Cấp chính xác/ *Accuracy class*: 2
5. Nơi sử dụng:
Place **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 625**
Số 11 Đường 37, KDC Đông Nam, P. Hiệp Bình, TP. Hồ Chí Minh
6. Người/ Đơn vị sử dụng:
User **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 625**
Số 11 Đường 37, KDC Đông Nam, P. Hiệp Bình, TP. Hồ Chí Minh
7. Phương pháp thực hiện:
Method of Verification **DLVN 16:2021 - Cân phân tích và cân kỹ thuật - Quy trình kiểm định**
Analytical and technical balances - Methods and means of verification
8. Chế độ kiểm định:
Type of verification **Kiểm định ban đầu**
Initial verification
9. Kết luận:
Conclusion **Đạt yêu cầu kỹ thuật đo lường**
Complying with the metrological requirements
10. Số tem kiểm định:
Verification stamp N^o **KL.013799**
11. Thời hạn đến (nếu có): (*) 13/03/2027 Ngày cấp: 13/03/2026
Valid Until *Date of Issue*

Kiểm định viên

Verified by

Hoàng Kim Cường
Số KĐV: 0281-79

KT. GIÁM ĐỐC/ FOR DIRECTOR

PHO GIÁM ĐỐC/ VICE DIRECTOR



Nguyễn Anh Triết

(*) Với điều kiện tôn trọng các quy định về sử dụng và bảo quản
With respectfulness of rules of use and maintenance